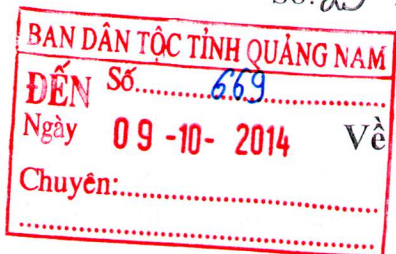


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /CT-UBND

Quảng Nam, ngày 06 tháng 10 năm 2014



CHỈ THỊ

Về việc tập trung nâng cao và cải thiện Chỉ số cải cách hành chính

Ngày 05/9/2014, Bộ Nội vụ đã công bố kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 (Par Index) các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, tỉnh Quảng Nam đạt số điểm là 73,11/100 điểm, đứng thứ 52/63 tỉnh, thành phố, tụt 23 bậc và giảm 5,05 điểm so với năm 2012.

Theo kết quả đánh giá, xếp hạng được Bộ Nội vụ công bố, bên cạnh những lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần mà tỉnh đạt được kết quả khá, tốt thì một số lĩnh vực, tiêu chí đạt kết quả còn thấp (cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính) dẫn đến vị trí xếp hạng của tỉnh thấp. Nhằm từng bước cải thiện chỉ số cải cách hành chính của tỉnh trong năm 2014 và những năm tiếp theo, phấn đấu đưa chỉ số cải cách hành chính của tỉnh vào nhóm những tỉnh, thành phố có thứ hạng cao trên cả nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc không tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2013, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2013.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được xác định tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh.

- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện cải cách hành chính của đơn vị, địa phương; tiếp tục có giải pháp chỉ đạo cụ thể để chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng làm khó khăn đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị và tại các đơn vị trực thuộc; thực hiện giải quyết theo cơ chế một cửa đối với tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị; niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Tổ chức triển khai đồng bộ 08 nội dung về cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2990/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và nhiệm vụ trọng tâm năm 2014 và 2015

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp nâng cao chỉ số xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chỉ số cải cách thủ tục hành chính, cụ thể:

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm, bảo đảm hoàn thành trên 80% chương trình và 100% văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật hàng năm vào quý IV của năm liền kề năm kế hoạch; triển khai 100% kế hoạch và thực hiện đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp đối với kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật hàng năm; triển khai kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo trên 80% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý và 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính vào quý IV của năm liền kề trước năm kế hoạch; tổ chức rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, đảm bảo thực hiện trên 80% kế hoạch và 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát được xử lý. Riêng năm 2014, khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2014 trước ngày 15/10/2014.

- Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong việc cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp; bảo đảm 100% thủ tục hành chính và các quy định có liên quan được cập nhật, công bố đầy đủ, kịp thời và 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

b) Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp nâng cao chỉ số cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, chỉ số xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và chỉ số thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Hàng năm, ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, bảo đảm trên 30% số cơ quan, đơn vị được kiểm tra trong kế hoạch, 80% kế hoạch được triển khai và trên 80% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Tham mưu thực hiện xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bảo đảm trên 60% cơ quan hành chính (Sở và tương đương ở tỉnh, phòng và tương đương ở huyện) có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt và trên 60% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, thuộc huyện có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

- Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm, đảm bảo trên 80% số cơ quan, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức, viên chức được phê duyệt.

- Triển khai theo dõi, kiểm tra việc tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức, bảo đảm trên 80% cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức và bố trí công chức theo đúng quy định của vị trí việc làm và ngạch công chức; trên 80% đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện đúng quy định về tuyển dụng viên chức.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức vào quý IV của năm liền kề trước năm kế hoạch, đảm bảo thực hiện trên 80% kế hoạch.

- Chú trọng công tác tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức cấp xã, đảm bảo trên 70% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm.

- Tham mưu đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa liên thông hiện đại, đảm bảo 100% cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế một cửa theo quy định.

c) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chuyển đổi cơ chế hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật, tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP. Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 26/12/2014.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho việc thực hiện cải cách hành chính và việc xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm.

d) Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chỉ số hiện đại hóa hành chính.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quý IV của năm liền kề trước của năm kế hoạch, đảm bảo trên 80% kế hoạch được hoàn thành.

- Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh ở 3 tiêu chí: Tính kịp thời của thông tin, mức độ đầy đủ của thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của tỉnh và mức độ thuận tiện trong truy cập, khai thác thông tin.

- Tổ chức triển khai cung cấp tất cả dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2; tối thiểu 10 dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3, phần đầu có từ 2 dịch vụ công trở lên được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4. Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 30/11/2014.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, huyện, thành phố chưa thực hiện ISO tập trung hoàn chỉnh các quy trình, tài liệu đề nghị cấp chứng nhận quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008; hướng dẫn các cơ quan đang áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 rà soát, chuyển đổi sang Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, bảo đảm đến hết năm 2015 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện được cấp chứng chỉ ISO.

e) Sở Y tế: Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công của tỉnh, tập trung vào các nội dung:

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và y đức của đội ngũ viên chức ngành y tế và kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ bác sĩ, y tá, điều dưỡng, nhân viên phục vụ tại các cơ sở y tế, bệnh viện; nhất là bộ phận tiếp xúc trực tiếp với người dân để từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân khi sử dụng các dịch vụ y tế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế; khắc phục tình trạng người dân còn mất nhiều thời gian chờ làm thủ tục khám, xét nghiệm và lấy thuốc; nâng cao chất lượng phục vụ tại các cơ sở y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện thực hiện công khai các hình thức tiếp nhận, phản ánh và kịp thời xử lý các kiến nghị của người dân về thái độ phục vụ, các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của đội ngũ viên chức ngành y tế.

g) Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc dạy và học ở các cấp; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục.

h) Hàng năm, các Sở, Ban, ngành được giao nhiệm vụ phải có báo cáo đánh giá về trách nhiệm của ngành mình đối với Chỉ số cải cách hành chính được công bố, nhất là các chỉ số sụt giảm. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) sau khi Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh được công bố 15 ngày.

4. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; định kỳ tổng hợp báo cáo của các Sở, Ban, ngành, địa phương về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Chỉ số cải cách hành chính; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

Yêu cầu các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; (b/c)
- Bộ Nội vụ; (b/c)
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, hội đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, HCTC, TH, KTN, KTTH, VX, NC.

D:\Vuong NC\Nơi vư\Chỉ thư\Năm 2014\CV chỉ đạo thực hiện chỉ số CCHC.doc



CHỦ TỊCH

Lê Phước Thanh